

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CAN**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục : Trường trung học phổ thông Lương Văn Can
- Địa chỉ: Trường THPT Lương Văn Can tọa lạc tại địa chỉ 173 Phạm Hùng Phường 4 Quận 8. Trường được xây dựng mới hoàn toàn và đưa vào hoạt động từ ngày 31 tháng 01 năm 2023
- Loại hình cơ sở giáo dục : Trường trung học phổ thông công lập, tổ chức dạy học 02 buổi/ngày.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1. Tầm nhìn

Phấn đấu xây dựng mô hình nhà trường tiên tiến có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm đối với xã hội, đối với cộng đồng của học sinh; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao vị thế của nhà trường trong quận 8, tạo được sự tin nhiệm của phụ huynh và học sinh.

4.2. Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có nền nếp, tập thể sư phạm có trách nhiệm, tạo điều kiện để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

4.3. Các giá trị cốt lõi:

- Tinh thần trách nhiệm
- Sáng tạo, đổi mới
- Hợp tác, chia sẻ
- Đoàn kết, dân chủ
- Kỷ cương, nền nếp
- Truyền thống, hội nhập.

5. Lịch sử hình thành

Năm 1966 Trường Trung học Cộng Đồng Quận 8 được thành lập. Cuối năm học đầu tiên, Trường Trung học Cộng Đồng Quận 8 được chọn trong số 11 trường trên toàn Miền Nam làm thí điểm dạy chương trình tổng hợp. Năm 1967 - 1968, tên đầy đủ của trường là Trường Trung học Cộng đồng Đô thị Tổng hợp Quận 8. Đầu năm học 1974 - 1975, theo yêu cầu của Nha Trung học, hội đồng giáo sư của trường họp để chọn tên một danh nhân đặt cho trường như tất cả

trường trung học khác trên toàn quốc. Tên nhà giáo yêu nước Lương Văn Can, một trong những người sáng lập đồng thời là hiệu trưởng trường Đông Kinh Nghĩa Thục năm 1907 được chọn làm tên trường. Vậy từ năm 1974 - 1975, trường đổi tên là Trường Trung học Lương Văn Can. Ngày 06 tháng 05 năm 2002, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 1862/QĐ-UB về việc cho phép đổi tên các trường Phổ thông trung học và trường Phổ thông cấp 2-3 thành trường Trung học phổ thông, hiện nay trường mang tên chính thức là Trường Trung học phổ thông Lương Văn Can.

6. Thông tin của người đại diện

- Người đại diện: Kim Nguyễn Quỳnh Giao
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: 173 Phạm Hùng Phường 4 Quận 8
- Điện thoại: 028 38523530
- Email: luongvanca173@gmail.com

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Hiệu trưởng Kim Nguyễn Quỳnh Giao, Quyết định bổ nhiệm số 313/QĐ-SGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028.
- Phó Hiệu trưởng Lê Thị Thính, Quyết định bổ nhiệm số 114/QĐ-GDĐT-TC ngày 13 tháng 01 năm 2020 nhiệm kỳ 2020 – 2025.
- Tổng số 107 người, trong đó: BGH: 02; GV: 89; NV: 05; HĐLĐ: 11
- Giáo viên của các tổ chuyên môn

TT	Môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Viên chức	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	9	2	3	9	1	4	5		
2	Văn	11	9	3	11	2	7	4		
3	Ngoại ngữ	12	9	3	12		5	7		
4	Lý	7	3	3	7		3	4		
5	Hóa	10	8	7	10		7	3		
6	Sinh	5	4	2	5		1	4		
7	Sử	4	4	2	4	1	2	2		
8	Địa	5	4	1	5		1	4		
9	GD&CD	4	3	1	4		0	4		

10	Thể dục	7	0	2	7		1	6		
11	Quốc phòng	3	1	2	3		1	2		
12	Tin học	9	5	3	9		2	7		
13	Công nghệ	3	1	1	3		0	3		
Cộng		89	53	34	89	4	34	55		

Nhân viên : 16

Tổng số	Viên chức	Hợp đồng trường
16	05	11

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Tổng diện tích khu đất xây dựng sau khi chừa lộ giới : 4401,5 m²
- Tổng diện tích sàn xây dựng : 7774.5m² (không bao gồm tầng hầm) và 10688.5 m² (bao gồm tầng hầm)
- Hầm : 2914m² (bố trí phòng kỹ thuật, phòng máy bơm và phòng xử lý nước thải..) để xe của học sinh và giáo viên.
- Tầng 1 (trệt): 1952.25m² (bố trí 6 phòng học và các phòng chức năng)
- Tầng 2 : 1940.75 m² (bố trí 13 phòng học và các phòng chức năng)
- Tầng 3 : 1940.75 m² (bố trí 14 phòng học và các phòng chức năng)
- Tầng 4 : 1940.75 m² (bố trí 12 phòng học và các phòng chức năng)
- Danh mục thiết bị đính kèm theo công văn số 228/GDĐT-KHTC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo (chi phí thiết bị 13.587.521.750 đồng)

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Quyết định số 1574-135/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về công nhận trường THPT Lương Văn Can đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

- Về hạnh kiểm

STT	Khối	TSHS	HẠNH KIỂM											
			TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		TỪ MỨC ĐẠT TRỞ LÊN		KXL	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	10	821	654	79,6	113	13,7	37	4,5	16	1,95	804	97,93	1	0,12
2	11	590	453	76,8	89	15,1	40	6,8	6	1,02	582	98,64	2	0,34
			TỐT		KHÁ		TB		YẾU		TRÊN TB		KXL	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
3	12	406	334	82,27	54	13,3	18	4,43	0	0	406	100	0	0

- Về học lực

STT	Khối	TSHS	HỌC LỰC											
			TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		Trên TB		KXL	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	10	821	180	21,92	375	45,68	247	30,09	18	2,19	802	97,69	1	0,12
2	11	589	58	9,83	273	46,27	243	41,19	14	2,37	574	97,29	2	0,34

STT	Khối	TSHS	HỌC LỰC											
			GIỎI		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU		KÉM		Trên TB	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
3	12	406	84	20,69	242	59,61	73	17,98	7	1,72	0	0	399	98,28

- Về dạy bồi dưỡng các môn văn hóa

+ HSG K12 cấp thành phố

Môn	Giải	Số lượng
Văn	Giải Ba	01

+ HSG K11 Olympic

Môn	Giải	Số lượng
Địa	Giải Nhì	01
Văn	Giải Ba	03
Sử	Giải Ba	01

- Nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp thành phố : 01 giải NHÌ

- Hội thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” : 01 giải khuyến khích cấp Bộ

- Cuộc thi khởi nghiệp “*TLS – INNOVATION*” của trường Đại học Thủy Lợi : 01 giải Nhì
- Hội thi Đầu Bếp Trẻ cấp thành phố : 01 giải Khuyến khích
- Đại hội Thể thao Học sinh Quận 8 : 01 giải Nhất Bóng rổ Nữ, 01 giải Ba Bóng rổ Nam

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Quyết toán tài chính năm 2023

Năm 2023: Niêm yết công khai tại phòng Giáo viên: Dự toán ngân sách giao 12.853.800.000 đồng. Trường đã chi lương, phụ cấp và hoạt động giáo dục: 9.840.576.497 đồng, kết dư cuối năm: 3.013.223.503 đồng, nhà trường thực hiện trích lập quỹ theo quy chế chi tiêu nội bộ 1.009.433.224 đồng, chi thu nhập tăng thêm cuối năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên 2.003.800.279 đồng. Tổng quyết toán ngân sách 12.853.800.000 đồng chiếm tỷ lệ 100% ngân sách đầu năm nguồn thường xuyên. Nhà trường tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương 396.557.022 đồng từ nguồn kinh phí thường xuyên.

2. Các khoản thu mức thu đối với người học năm học 2023-2024

- Nguồn thu dịch vụ giáo dục đào tạo (học phí công lập) của trường : thực hiện theo văn bản số 5274/UBND-VX ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cho phép tạm thu học phí Học kỳ 1 năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và văn bản số 6208/SGDĐT-KHTC ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

- Văn bản 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024 của các nhà trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Các khoản thu cụ thể như sau

1. Học phí công lập: 120.000 đồng/hs/tháng (thu 9 tháng)
2. Tiền tổ chức 2 buổi/ngày: 300.000đ/hs/tháng (thu 8 tháng, tháng 2/2024 thu 150.000đ)
3. Tiền bảo hiểm y tế (thu hộ theo quy định)
4. Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: 150.000 đồng/hs/năm học
5. Tiền học phẩm – học liệu: 50.000đ/hs/năm học

HÀNG
G
THỜI
CÁN
HÀNH

6. Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 100.000đ/hs K10 và K11/tháng (thu 8 tháng, tháng 2/2024 thu 50.000đ)
7. Tiền tổ chức các lớp học theo đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030”: 120.000đ/hs K10/tháng (thu 9 tháng).
8. Tiền nước uống: 20.000đ/hs/tháng (thu 8 tháng, tính từ tháng 10/2023)

3. Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập

Trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân hoặc cha, mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên là đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022 – 2023.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC.

1. Công tác vận động tặng học bổng cho học sinh

- Nguồn vận động ban liên lạc cựu học sinh của trường

Số tiền : 63.780.000 đồng

Giá trị học bổng : 2.000.000đ/học bổng và 3.780.000đ/học bổng

Số học sinh nhận: 31 học sinh

- Nguồn vận động từ thầy cô giáo, mạnh thường quân

Số tiền : 32.950.000 đồng

Giá trị học bổng : hỗ trợ học phí buổi hai cho học sinh tùy theo tình hình khó khăn.

Số học sinh nhận: 20 học sinh

2. Công trình tài trợ vận động được từ phụ huynh học sinh

- Lưới lan che nắng cho học sinh toàn trường : hoàn thành tháng 11 năm 2023.

- Sân khấu lắp ghép: hoàn thành tháng 01 năm 2024



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Kim Nguyễn Quỳnh Giao